

Số: 01/2025/QĐST-DS

Kon Rẫy, ngày 24 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48; 217; 218; 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2024/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2024, về việc “*Tranh chấp kiện đòi nợ tiền*”.

Xét thấy: Ngày 23 tháng 4 năm 2025 nguyên đơn anh Nguyễn Công Tr và chị Nguyễn Thị H xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, việc rút đơn khởi kiện của anh Nguyễn Công Tr và chị Nguyễn Thị H là hoàn toàn tự nguyện, được Toà án chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 04/2024/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2024, về việc “*Tranh chấp kiện đòi nợ tiền*”, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989 và anh Nguyễn Công Tr, sinh năm 1981. Địa chỉ: Cùng trú tại số 15 Trương Định, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh T.

Người đại diện theo uỷ quyền của các nguyên đơn: Ông Huỳnh Thanh T, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số 17 Nguyễn Thiện Thuật, phường T, thành phố K, tỉnh T (Theo Hợp đồng uỷ quyền số: 01/HĐUQ ngày 04/10/2024 và Hợp đồng uỷ quyền số: 01/HĐUQ ngày 18/10/2024).

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1977 và anh Nguyễn Ngọc Tr, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn 1, thị trấn Đ, huyện R, tỉnh T.

Người đại diện theo uỷ quyền của các bị đơn: Chị Bùi Thị Ng, sinh năm 1997. Địa chỉ: 03A Đường Trần Phú, phường Th, thành phố K, tỉnh T.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông A B, sinh năm 1953. Địa chỉ: Thôn Vi Glơng (Thôn 2), xã H, huyện L, tỉnh T.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông A B: Bà Nguyễn Thị Thuý H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước và Đấu giá tài sản tỉnh T. Địa chỉ: Số 211 Trần Hưng Đạo, phường Nh, thành phố K, tỉnh T.

+ Anh Đinh Xuân B (Tên thường gọi A B), sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn Vi Glơng (Thôn 2), xã H, huyện L, tỉnh T.

+ Anh A Tr1, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn Kon Xủ, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh T.

+ Chị Y H, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn Vi Glơng (Thôn 2), xã H, huyện L, tỉnh T.

+ Chị Y Đ, sinh năm 1974. Địa chỉ: Thôn Vi Glơng (Thôn 2), xã H, huyện L, tỉnh T - Là vợ của anh A H con trai ông A B (Anh A H đã chết).

+ Chị Y Tr, sinh năm 1981. Địa chỉ: Thôn Vi Glơng (Thôn 2), xã H, huyện L, tỉnh T - Là vợ của anh A Tr2 con trai ông A B (Anh A Tr2 đã chết).

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Trả lại đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo cho anh Nguyễn Công Tr và chị Nguyễn Thị H.

- Trả lại các tài liệu, chứng cứ cho bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

- Về quyền khởi kiện: Anh Nguyễn Công Tr và chị Nguyễn Thị H có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Trả lại cho anh Nguyễn Công Tr và chị Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 22.785.780 đồng (*Hai mươi hai triệu bảy trăm tám mươi lăm nghìn bảy trăm tám mươi đồng*) theo biên lai số: 0000769 ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy, tỉnh T.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (*Bảy*) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND tỉnh;
- TACC tại Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đoàn Thị Kim Anh

